

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **62/2021/HS-ST**

Ngày: 30/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ri

Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Giang Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 29 và 30/9/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 08/9/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:53/2021/QĐXXST-HS ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh đối với các bị cáo:

1. Lữ Thị D, sinh năm 1973, tại Trà Vinh; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Việt Tân, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lữ Văn N, sinh năm 1950 và bà Cao Thị Nguyệt, sinh năm 1949; Chồng: Nguyễn Văn Lượm, sinh năm: 1971 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân Th: Ngày 06/02/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh tuyên phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Bị bắt ngày 02/4/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

2. Nguyễn Văn Miên, sinh ngày 01/01/1977, tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Việt Quang, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn Trọng, sinh năm 1949 và bà Hồ Thị Cư, sinh năm 1950; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ Hiệp, sinh năm: 1980; Bị cáo có 03 người con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 02/4/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

3. Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 02/5/1974, tại Thừa Thiên Huế; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Bù Tam, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Tuấn Kiệt (đã chết) và bà Lê Thị Ai (đã chết); Chồng: Đặng Thanh Hùng, sinh năm: 1973; Bị cáo có 04 người con lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân Th: Ngày 20/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh tuyên phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Bị bắt ngày 02/4/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

4. Nguyễn Thị M, sinh năm 1973, tại Campuchia; Tên gọi khác: Kiểm; Nơi cư trú: Ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trần Văn Hiệp (đã chết) và bà Nguyễn Thị Búp (đã chết); Chồng: Lý Minh Kiểm (đã chết); Bị cáo có 04 người con lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 02/4/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

5. Lý Thị Minh Tr, sinh ngày 03/8/1999, tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lý Minh Kiểm (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1973; Chồng: Phạm Văn Cầu, sinh năm 1996; Bị cáo có 01 con sinh ngày 11/9/2021.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có đơn xin xét xử vắng mặt

6. Đặng Duy N, sinh ngày 13/10/ 1987, tại Bình Phước; Tên gọi khác: N Siêu; Nơi cư trú: Ấp Việt Tân, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Đặng Duy Hưng, sinh năm 1950 và bà Vũ Thị Nguyệt, sinh năm 1952; Vợ: Nguyễn Thị Tươi, sinh năm: 1992; Bị cáo có 03 người con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019 và 01 người con nuôi sinh năm 2009.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân Th: Ngày 15/6/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 26 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”

Ngày 15/4/2015, bị Công an huyện Lộc Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Mua bán trái phép pháo nổ”.

Ngày 19/11/2019, bị Công an huyện Lộc Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Tổ chức đánh bạc”

Bị bắt ngày 02/4/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

7. Phạm Đăng Th, sinh ngày 23/5/ 1987, tại Bắc Ninh; Tên gọi khác: Cò; Nơi cư trú: Ấp Vẽ Vang, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Phạm Đăng Minh, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Linh (đã chết); Vợ: Lê Thị Bích Ngọc, sinh năm: 1988; Bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân Th: Ngày 08/5/2013 bị Tòa án huyện Lộc Ninh xử phạt 5.000.000đ về tội “Đánh bạc”.

Bị bắt ngày 02/4/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

8. Trần Văn Chạy, sinh ngày 01/01/1979, tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Việt Quang, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trần Văn Cờ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Lài, sinh năm 1941 ; Vợ: Dương Thị Hóa, sinh năm: 1978; Bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003

Tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị bắt ngày 03/4/2021 đến ngày 28/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

Các bị cáo D, Miền, H, M, N, Th, Chạy có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà: **Vũ Thị Nguyệt**, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

1. **Nguyễn Thị Tươi**, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Việt Tân, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. **Trần Văn Quy**, sinh năm 1999. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Việt Quang, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

3. **Trần Văn N**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Chàng Hai, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/4/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh phối hợp cùng Công an xã Lộc Quang tiến hành kiểm tra tại nhà của bà Vũ Thị Nguyệt thuộc ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Bắt quả tang Lữ Thị D, Nguyễn Văn Miền, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị M, Lý Thị Minh Tr, Đặng Duy N, Phạm Đăng Th đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “xì dách” thắng, thua bằng tiền Việt N.

- Thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền 7.900.000 đồng; 01 bộ bài tây đã qua sử dụng; 18 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 cái đĩa, màu trắng; 01 cái mền, màu vàng và 01 cái ly nhựa bên trong có số tiền 1.000.000 đồng

-Kiểm tra và thu giữ những người tham gia đánh bạc các tài sản gồm:

+ Phạm Đăng Th: Số tiền 15.000.000 đồng và 01 ĐTDĐ hiệu OPPO, màu xanh.

+ Nguyễn Văn Miền: Số tiền 3.700.000 đồng.

- + Đặng Duy N: Số tiền 6.500.000 đồng và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung, màu xanh.
- + Lữ Thị D: Số tiền 17.710.000 đồng.
- + Nguyễn Thị Thu H: Số tiền 6.500.000 đồng và 01 ĐTDĐ OPPO, màu trắng.
- + Nguyễn Thị M: Số tiền 14.000.000 đồng và 01 ĐTDĐ hiệu OPPO, màu xanh.

Ngoài ra, còn thu giữ 01 xe mô tô hiệu Airblade, màu xanh, biển số 93F1-357.26; 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ - đen, biển số 93F1-223.34; 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen – trắng – đỏ, biển số 93C1-031.64; 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số 61L8-3291; 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 93T9-1177.15 được để trong phòng khách và lối xuống nhà bếp trong nhà của bà Vũ Thị Nguyệt đây là phương tiện của các bị cáo đi từ nhà đến nhà bà Nguyệt để đánh bạc.

Ngày 03/4/2021 Trần Văn Chạy đến Công an huyện Lộc Ninh đầu thú và khai nhận vào buổi tối ngày 02/4/2021 có tham gia đánh bạc tại nhà của bà Vũ Thị Nguyệt

Quá trình điều tra ban đầu các bị cáo khai như sau:

Lữ Thị D khai khoảng 20 giờ ngày 02/4/2021 Lữ Thị D đi mua đồ ăn cho con trai, lúc đi ngang qua nhà Đặng Duy N (N Siêu) gặp Nguyễn Thị Thu H và H có rủ tôi tối qua nhà mẹ của anh N Siêu đánh bài xì dách, tôi đồng ý. Khi đi qua nhà bà Nguyệt tôi đem theo số tiền 19.710.000 đồng để đánh bạc ăn tiền (bút lục 140,141).

Nguyễn Thị Thu H khai khoảng 20 giờ ngày 02/4/20221 tôi đi xe mô tô Wave từ nhà thuộc ấp Việt Tân, xã Lộc Quang ra ngã tư con nai mua thuốc, khi đến ngã tư có ghé vào nhà vợ N Siêu, tại đây Tươi rủ tôi đánh bạc, tôi đồng ý. Sau đó, tôi chạy xe xuống nhà bà Nguyệt (Mẹ ruột N Siêu) thuộc ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang ngồi chơi khoảng 10 phút thì có anh Miên, chị D đến, sau đó chị Kiềm đến. Tại đây, tôi, anh Miên, chị D, chị Kiềm (M) rủ nhau đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền. Tôi xác định sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc, số tiền bị thu giữ 6.500.000đ không dùng đánh bạc (bút lục 130.131)

Nguyễn Thị M khai khoảng vào tối ngày 02/4/2021 tôi đang ở nhà cùng Lý Thị Minh Tr thì H đến rủ tôi đi đánh bài, tôi hỏi chơi ở đâu? H nói chơi ở nhà bà Nguyệt mẹ của N Siêu, tôi đồng ý nói H đi trước. Khoảng hơn 20 giờ con gái tôi là Tr lấy xe mô tô chở tôi đến nhà bà Nguyệt, mẹ của N Siêu, khi đi tôi đem theo 20 bộ bài tây lấy tại nhà vì nhà bán tạp hóa. Khi đến nơi gặp H, Miên, D, N Siêu nên chúng tôi vào phòng đánh bài ăn tiền. Khi đi mang theo 16.000.000đ, trong đó chỉ sử dụng 2.000.000đ đánh bạc còn lại 14.000.000đ là tiền để đi lấy hàng buổi sáng (Bút lục 151,152).

Lý Thị Minh Tr khai khoảng 20 giờ ngày 02/4/2021, sau khi ăn cơm xong tại nhà mẹ tôi là Nguyễn Thị M, thì mẹ tôi nói mẹ tôi qua nhà mẹ anh N Siêu thuộc ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang kêu tôi đi theo để chạy xe mô tô về. Khi đi thấy mẹ cầm theo 1 cây bài (10 bộ bài) và 1 bộ bài lẻ. Khi đến nơi tôi thấy ở đó có 5 người trong đó chỉ biết cô D, cô H, chú Miên, cô Tươi và 01 bà chủ nhà lớn tuổi chỉ biết là mẹ anh N Siêu, không biết tên. Khi mẹ tôi đến thì mẹ tôi, cô D, cô H, chú Miên, cô Tươi cùng đi vào phòng ngủ của nhà mẹ anh N Siêu để đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền, mọi người trải một cái mền nhỏ màu vàng giữa nền nhà và ngồi xung quanh. Ban đầu tôi thấy mọi người đặt từ 100.000đ đến 200.000đ sau đó tăng lên nhiều nhưng tôi đa tôi thấy nhiều nhất là 600.000đ. Mọi người chơi được một lúc thì có anh Siêu, anh Bi, ông Chạy, anh N cùng vào chơi. Chơi một lúc thì cô Tươi về trước. Còn lại mọi người chơi. một lát sau, mẹ tôi buồn ngủ kêu tôi đánh thay cho mẹ. Tôi vào đánh chứ không làm cái, chơi được khoảng 20 phút thì Công an vào bắt quả tang (Bút lục số 162,163)

Nguyễn Văn Miên khai tôi ngày 02/4/2021 tôi ở nhà đến khoảng 19 giờ 30 phút tôi đi cùng với vợ đi đến nhà bà Vũ Thị Nguyệt ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang để chơi đánh bài. Chơi đến khoảng 22 giờ thì bị Công an kiểm tra và bắt quả tang. Khi đi tôi mang theo 2.500.000đ dùng vào mục đích đánh bạc, số tiền thắng được 1.200.000đ, toàn bộ số tiền đã bị thu giữ là 3.700.000đ (bút lục 162,163).

Đặng Duy N khai khoảng 21 giờ ngày 02/4/2021, tôi điều khiển xe mô tô từ nhà ấp Việt Tân, xã Lộc Quang đến nhà mẹ là bà Vũ Thị Nguyệt ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang để chơi, khi đến nơi tôi thấy trong phòng ngủ của mẹ tôi có một số người đánh bài xì dách ăn tiền gồm chị D, chị H, chị M, anh Miên, Tr (con chị M) anh N, Bi, anh Chạy(cha ruột của Bi) đang chơi bài xì dách ăn tiền. Lúc này chị H đang làm cái, tôi ngồi chơi tới gần 22 giờ thì tôi bắt đầu đặt cược. Khi chơi, ai làm cái được 3 ván thì bỏ 100.000đ vào trong 01 cái ly nhựa (tiền xâu) dùng để mua đồ ăn thức uống (bút lục 170). Khi tham gia đánh bạc tôi mang theo 8.000.000đ, chỉ sử dụng 1.500.000đ đánh bạc (bút lục 174)

Phạm Đăng Th khai khoảng 22 giờ ngày 02/4/2021 xe cuốc của tôi bị lật ở xã Lộc Hiệp nên tôi về nhà tắm, anh Thành đến nhà tôi chở tôi bằng xe ô tô vào gặp N Siêu để thanh toán tiền xe cuốc khi đến nhà bà Nguyệt (mẹ N Siêu) tôi đi vào nhà thì thấy một số người đánh bạc trong phòng ngủ nên tôi đi vào thì thấy N, Miên, H, D và một số người sau này mới biết tên là Chạy, Tr (có bầu) đang ngồi chơi đánh bạc, tôi ngồi coi khoảng 5 phút thì tham gia đặt cược 3 ván, mỗi ván 200.000đ, sau khi thua hết

200.000đ thì Công an vào bắt quả tang. Khi tham gia đánh bạc, tôi mang theo 15.200.000đ chỉ sử dụng 200.000đ làm vốn đánh bạc (bút lục 04,186)

Trần Văn Chạy khai khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/4/2021, tôi cùng N và con trai tôi là Trần Văn Quy đi xe tay ga đến nhà anh N Siêu chơi, khi đến nhà anh N Siêu thì anh N Siêu rủ chúng tôi sang nhà anh Thành(Anh của N Siêu) hát Karaoke thì 4 người chúng tôi cùng đi, khi sang tới nhà anh Thành thì thấy anh Thành đang ngồi ở phòng khách ăn tối, tôi nói anh Thành mở karaoke bằng loa kéo kéo để tôi, N và Quy hát. Chúng tôi hát khoảng 30 phút thì ngưng, sau khi tắt nhạc, nghe trong phòng ngủ có tiếng ồn ào thì tôi, N còi và Quy đi vào phòng ngủ thấy Cò, Lép, bà D, Kiềm, ông Miền và bà H đang đánh bạc xì dách trên nền nhà, ông Miền đang làm cái, N Siêu cũng tham gia, thấy vậy tôi nằm xuống đệm lấy ra 200.000đ mang theo đặt 01 tụ riêng, tôi đặt 2 ván, mỗi ván 100.000đ thua hết, sau đó tôi cùng N, Quy ra phòng khách chuẩn bị ra về thì bị Công an ập vào phòng ngủ bắt quả tang, tôi được đưa về trụ sở làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình nêu trên (bút lục 118)

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh các bị cáo đã thừa nhận cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức xì dách tại nhà bà Vũ Thị Nguyệt vào đêm 02/4/2021. Lữ Thị D thừa nhận dùng số tiền đánh bạc là 19.710.000đ, Nguyễn Thị Thu H 2.000.000đ, Nguyễn Thị M 2.000.000đ, Nguyễn Văn Miền 2.500.000đ, Đặng Duy N 1.500.000đ, Trần Văn Chạy 200.000đ, Phạm Đăng Th ban đầu khai khi đến đánh bạc chỉ có 15.200.000đ chỉ sử dụng đánh bạc 200.000đ. Sau đó khai đem theo 16.400.000đ, sử dụng 1.400.000đ đánh bạc. Như vậy có căn cứ xác định các bị cáo đã sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc là 29.310.000đ (đã bao gồm số tiền 1.000.000đ các bị cáo khai ai làm cái 3 ván thì bỏ vào ly nhựa 100.000đ gọi là tiền xâu)

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 25/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo Lữ Thị D, Nguyễn Văn Miền, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị M, Lý Thị Minh Tr, Đặng Duy N, Phạm Đăng Th, Trần Văn Chạy về tội Đánh bạc

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lữ Thị D, Nguyễn Văn Miền, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị M, Lý Thị Minh Tr, Đặng Duy N, Phạm Đăng Th, Trần Văn Chạy phạm tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17,58, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Duy N từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17,58, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi.

Xử phạt bị cáo Phạm Đăng Th từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi.

Xử phạt bị cáo Lữ Thị D từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17,58, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Miên từ 06 đến 09 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 06 đến 09 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Chạy từ 06 đến 09 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s,n khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17,58, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lý Thị Minh Tr từ 06 đến 09 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Các bị cáo không tranh luận, không kêu oan

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Các bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo Tr trong đơn xin xét xử vắng mặt đã ghi rõ ý kiến thừa nhận có hành vi đánh bạc vào ngày 02/4/2021 và nhận thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Lộc Ninh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội có đầy đủ cơ sở khách quan để xác định:

Tôi hôm 02/4/2021, Lữ Thị D, Nguyễn Văn Miên, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị M, Lý Thị Minh Tr, Đặng Duy N, Phạm Đăng Th, Trần Văn Chạy có hành vi đánh bạc hình thức xì dách ăn tiền trong phòng ngủ của nhà bà Vũ Thị Nguyệt. Số tiền bị thu giữ tổng cộng 72.310.000đ. Trong đó tiền dùng đánh bạc là 29.310.000đ.

Điều 321 bộ luật hình sự quy định: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000đ nhưng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ. Đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ, diễn biến tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận thấy trong vụ án này còn có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội đó là tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Trước khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh đã có quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Quá trình điều tra bổ sung nhận thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh chỉ lấy lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng mỗi người 01 lời khai, đối chiếu các lời khai còn có một số mâu thuẫn chưa được làm rõ, nội D điều tra bổ sung không đầy đủ như

yêu cầu trả điều tra bổ sung tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cố tình vắng mặt không tham gia phiên tòa nên Hội đồng xét xử không thể làm rõ được các mâu thuẫn.

Những nội D còn mâu thuẫn như: Lời khai của Nguyễn Thị Thu H khai, Tươi là người rủ H đến nhà bà Nguyệt đánh bài (bút lục 130) vấn đề này chưa được đối chất, lời khai của người làm chứng Trần Văn Quy khai khi đến nhà bà Nguyệt thấy ông Thành là người ra mở cửa, bà Nguyệt người đóng cửa (bút lục 196), nhưng sau đó Quy lại khai là thấy có người đàn ông mở cửa nhưng do cửa kính không nhìn rõ là ai. Tối ngày 02/4/2021 Chạy và Quy qua nhà ông Thành để hỏi thăm Thành về việc lật xe cuốc (bút lục 398) mâu thuẫn với lời khai trước đó về mục đích đến nhà bà Nguyệt. Quy khai khoảng 20 giờ ngày 02/4/2021, tôi cùng cha tôi Trần Văn Chạy đến nhà anh N Siêu uống rượu, sau đó cả 3 rủ nhau đến nhà mẹ anh Thành gần cầu Bù Nôm để hát Karaoke, sau đó cha tôi điều khiển xe Abirilade chở tôi và anh N đến nhà anh Thành để hát karaoke. Chúng tôi ngồi đợi anh Thành ở phòng khách (bút lục 200) chưa làm rõ lý do vì sao các lời khai của Quy đều không giống nhau, mỗi thời điểm khai đều khác nhau hoàn toàn, Quy có che dấu điều gì không, vì sao lại khai mâu thuẫn. Tại phiên tòa, bị cáo Chạy lại khai khi bị cáo đến nhà bà Nguyệt thì cửa nhà đóng nhưng không chốt khóa, bị cáo tự mở cửa, sau đó con bị cáo là Quy đẩy xe vào trong nhà, khi về thì anh Thành mở cửa cho bị cáo về, lúc này Công an ập vào bắt quả tang, lời khai tại phiên tòa tiếp tục có mâu thuẫn với lời khai tại bút lục số 395 Chạy khai khi đến nhà bà Nguyệt, N ra mở cửa cho bị cáo.

Lời khai Đặng Duy N khai sau khi điều tra bổ sung: khoảng 20 giờ ngày 02/4/2021 tôi đang ở Lộc Hiệp phụ anh Thành xử lý xe máy cuốc bị lật thì nhận được điện thoại của chị H, chị H nói đang ở nhà bà Nguyệt và rủ tôi về chơi đánh bạc, tôi đang bận việc nên nói chơi trước đi lát tôi về chơi sau. Tại phiên tòa bị cáo H xác định H sử dụng điện thoại của H gọi cho N lúc khoảng 18 giờ nhưng không lưu số điện thoại của N trong điện thoại H. Bị cáo N trình bày N có dùng 2 số điện thoại là 0942439639 và 0966123039 (điện thoại N và H đều bị thu giữ khi bị bắt quả tang) hội đồng xét xử đưa vật chứng là điện thoại của N và H ra kiểm tra. N và H xác nhận đúng là điện thoại của các bị cáo. Qua kiểm tra nhật ký điện thoại của H trong ngày 02/4/2021 có 6 cuộc gọi nhưng không có cuộc gọi nào gọi vào số điện thoại của N sử dụng. N lại khai Tươi vợ N gọi cho N sau đó mới đưa điện thoại cho H nói chuyện với N.

Lời khai N: Trước khi đến nhà bà Nguyệt, tôi có ghé nhà tôi gặp anh Chạy, Bi và N Ớm, tôi có nói chuyện anh Thành bị lật xe cướp. Tôi có nghe anh Chạy nói để hỏi thăm. Sau đó tôi chạy xe đến nhà bà Nguyệt. Khi chuẩn bị đi tắm thì nghe tiếng anh Chạy gõ cửa, tôi ra mở cửa cho anh Chạy (Bút lục 392,393) có mâu thuẫn với lời khai Trần Văn N (N Ớm) khai: khoảng 20 giờ ngày 02/4/2021 tôi và người em ngoài xã hội tên Bi (Quy) ở ấp Việt Tân, xã Lộc Quang đến nhà ba vợ tôi cùng ấp để ăn uống, sau khi ăn xong thì Bi rủ tôi ra sông bài nhà anh N Siêu ở ấp Bồn Xăng, xã Lộc Quang để chơi, tôi đi xe mô tô cúp của tôi, còn N đi xe Aribalde một mình rồi ghé nhà chú Chạy là ba của Bi cùng đi, khi ra đến nhà anh N Siêu đi vào phòng ngủ thì tôi thấy có 4-5 người đang chơi bài xì dách ăn tiền...Lúc đầu tôi đến sông bài tôi cũng tính đánh bài nhưng vì thấy cũng ít người nên tôi không đánh.(Bút lục 191.192). Tại phiên tòa bị cáo Chạy khai ngày 02/4/2021 không đến nhà N.

Chưa xác minh xem ai là người tên Tư, vì lời khai của H khai; “Chị Tư nói chơi xong lấy tiền xâu cho mẹ Tư là bà Nguyệt” vấn đề này cũng chưa được làm rõ, do Tươi vắng mặt cũng không đối chất tại phiên tòa được, VKS cũng không tiến hành thu thập thông tin cá nhân của người tên Thành hiện sinh sống ở đâu và không làm việc với người tên Thành để xác định ngày 02/4/2021 ông Thành làm gì ở đâu hoàn cảnh sống của ông Thành và Thành liên quan gì đến việc tổ chức đánh bạc hay gá bạc cùng với bà Nguyệt, Tươi hay không? mà chỉ dựa theo lời khai người khác để nói rằng Thành sống ở Phước Long là chưa điều tra đầy đủ. Tại phiên tòa, bị cáo Chạy cũng xác nhận ngày 02/4/2021 chính Thành là người mở cửa cho bị cáo, về nội D này tiếp tục mâu thuẫn trong hồ sơ do Viện kiểm sát đã điều tra bổ sung như phân tích phân trên.

Về phần lý lịch của Đặng Duy N cũng điều tra chưa đầy đủ, biên bản xác minh không thể hiện rõ N sinh sống ở Hón Quán từ thời gian nào cho đến thời gian nào mà chỉ xác minh chung chung không thể hiện thời gian cụ thể, chưa thu thập tài liệu chứng minh về quan hệ hôn nhân của N và Tươi như yêu cầu trả hồ sơ điều tra bổ sung. Ngoài ra, các bị cáo hẹn nhau đến nhà bà Nguyệt chơi đánh bài vào ban đêm, chủ nhà để cho các con bạc vào trong phòng ngủ, cho sử dụng máy lạnh để đánh bạc đến khi bị bắt chủ nhà khai không biết gì hết vì đã đi ngủ là không thể chấp nhận được.

Trong quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung Tòa án cũng có yêu cầu cần thiết cho tiến hành đối chất giữa bị can H, D, M, người làm chứng Quy, người liên quan Nguyệt nhưng VKS cũng không thực hiện.

Cần kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước xem xét lại, kháng nghị bản án theo hướng hủy bản án sơ thẩm giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lộc Ninh điều tra lại tránh bỏ lọt tội phạm.

[3] Tại thời điểm các bị cáo thực hiện việc đánh bạc các bị cáo đều là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Theo các tài liệu điều tra có trong hồ sơ nhận thấy các bị cáo đã biết tại nhà bà Nguyệt có tổ chức đánh bạc nên tất cả đều là những người đến tham gia chơi đánh bạc ăn tiền.

Nhưng tại phiên tòa các bị cáo đồng loạt thay đổi lời khai là chỉ đến nhà bà Nguyệt để thăm bà, bị cáo H còn khai khi đến nhà bà Nguyệt còn mua bánh cho bà Nguyệt. Qua sự thay đổi lời khai về mục đích tới nhà bà Nguyệt nhận thấy tiếp tục mâu thuẫn với lời khai trước là các bị cáo H, D, Múc khai đến chơi với Tươi con dâu bà Nguyệt sau đó mới đánh bạc.

Biết rõ việc đánh bạc thắng thua bằng tiền bị pháp luật cấm nhưng các bị cáo vẫn chơi với mục đích là thông qua việc may rủi muốn nhanh chóng có được tiền mà không phải lao động.

Tất cả các bị cáo đều biết nhà của bà Vũ Thị Nguyệt có tổ chức đánh từ đó H hẹn D, M đến đánh bạc ăn tiền, còn Miên, N, Chạy, Th đã biết nhà bà Nguyệt có đánh bạc nên cũng đến tham gia chơi. Đối với Tr chỉ đi cùng với M ban đầu không tham gia đánh bạc nhưng khi M mệt nhờ Tr vào đánh thay cho M và để toàn bộ số tiền đang sử dụng đánh bạc cho Tr chơi nên xác định Tr không đem theo tiền để đánh bạc. Khi đang sát phạt nhau thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số tiền dưới chiếu bạc kể cả trong người các bị cáo tổng cộng là 72.310.000đ gồm:

- Tại chiếu bạc: Số tiền 7.900.000 đồng+ 1.000.000 đồng trong ly nhựa(tiền xâu)= 8.900.000đ.

-Thu giữ trên người Phạm Đăng Th: Số tiền 15.000.000đ, Nguyễn Văn Miên 3.700.000 đồng, Đặng Duy N 6.500.000 đồng, Lữ Thị D 17.710.000 đồng. Nguyễn Thị Thu H 6.500.000 đồng, Nguyễn Thị M 14.000.000 tổng cộng 63.410.000đ.

Như vậy số tiền các bị cáo thừa nhận dùng vào mục đích đánh bạc 29.310.000đ trừ số tiền tổng thu được 72.310.000đ -29.310.000đ= 43.000.000đ. Trong đó số tiền các bị cáo khai không dùng đánh bạc nhưng bị thu giữ khi bắt quả tang Th 15.000.000đ, M 14.000.000đ, N 6.500.000đ, H 6.500.000đ tổng cộng 42.000.000đ. Số tiền 1.000.000đ không chứng minh được nguồn gốc nhưng thu giữ trong quá trình bắt quả tang có liên quan đến vụ án đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Xét về nhân Th:

Các bị cáo H, D, Th trước đó đã bị xét xử về tội đánh bạc. Bị cáo D, H đã chấp hành xong. Bị cáo Th bị phạt 5.000.000đ chỉ chấp hành nộp phạt 2.000.000đ. Đến ngày 25/6/2019 được TAND huyện Lộc Ninh quyết định miễn nghĩa vụ thi hành án số tiền nộp ngân sách nhà nước 3.000.000đ. Bị cáo N năm 2007 bị TAND huyện Lộc Ninh xử 26 tháng tù về tội cố ý gây thương tích đã chấp hành xong. Tính đến ngày phạm tội đánh bạc lần này thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích và không được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu.

Các bị cáo còn lại phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo M, Miên, Tr, Chạy phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự. Bị cáo Tr phạm tội trong thời gian có thai và mới sinh con ngày 11/9/2021 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 điều 51, bị cáo Miên hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện cận nghèo là người lao động chính nuôi con nhỏ và mẹ già 70 tuổi. Bị cáo Chạy sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên bị cáo Miên và Chạy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo qui định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo D, H, N, Th sau khi phạm tội thành khẩn khai báo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự.

Ngoài ra trước khi xét xử, bị cáo H có đơn xin xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn lý do bản Th bị cáo huyết áp, hở van tim, thoát vị đĩa đệm, nuôi 2 con nhỏ, phụng dưỡng cha mẹ già. Đơn được UBND xã Lộc Quang xác nhận nhưng không có tài liệu nào chứng minh cho lý do đã nêu trong đơn và bị cáo khai nhận tại tòa cha, mẹ đã chết. Tương tự như bị cáo H, bị cáo D, N, Th có đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn qua xem xét nhận thấy mặc dù đơn được chính quyền địa phương xác nhận nhưng không có tài liệu nào chứng minh tình trạng bệnh tật như trong đơn. Nên không có căn cứ xác định là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng; Các bị cáo không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh nhận định trong phần luận tội vai trò của bị cáo N là tích cực nhất đóng vai trò rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác là chưa hợp lý, không có căn cứ bởi lẽ N là người đến tham gia đánh bạc sau chứ không phải đến trước. Hội đồng xét xử nhận thấy người làm chứng Tươi là người rủ H đến nhà bà Nguyệt đánh bạc. Từ đó H rủ thêm D, M như vậy trong vụ án cụ thể này H là người rủ một số bị cáo khác. Tuy nhiên, vai trò H cũng không phải là cao hơn các bị cáo khác bởi lẽ các bị cáo chỉ là đến nhà bà Nguyệt để đánh bạc và mỗi khi một người làm cái xong 3 lần bắt kẻ thắng hay thua phải bỏ 100.000đ tiền xâu vào trong ly nhưng do chưa xác định được người tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do vậy, xét thấy vai trò các bị cáo là ngang nhau.

Đối với bị cáo D, H, Th hội đồng xét xử nhận thấy đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn là chưa đủ căn cứ nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Do các bị cáo chưa đủ điều kiện để cho hưởng án treo nên không được chấp nhận. bị cáo Chạy, Miên, M và Tr có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện cho hưởng án treo, giao các bị cáo về UBND nơi cư trú giám sát giáo dục thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về hình phạt bổ sung nhận thấy các bị cáo Miên có hoàn cảnh khó khăn hộ cận nghèo, bị cáo Tr mới sinh con còn nhỏ nên cho miễn phạt bổ sung. Đối với các bị cáo

còn lại nhận thấy cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ.

[4] Về vật chứng vụ án:

Số tiền 29.310.000đ các bị cáo sử dụng đánh bạc và 1.000.000đ thu giữ tại chiếu bạc tiền xu) tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tây đã qua sử dụng; 18 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 cái đĩa, màu trắng; 01 cái mền, màu vàng và 01 cái ly nhựa, là những công cụ sử dụng vào việc phạm tội tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 15.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh thu giữ của Phạm Đăng Th; số tiền 6.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh và 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen, biển số 93F1 – 223.34 thu giữ của Đặng Duy N; số tiền 6.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng và 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số 61L8 - 3291 thu giữ của Nguyễn Thị Thu H; số tiền 14.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh thu giữ của Nguyễn Thị M; 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen – trắng, biển số 93C1 – 031.64 thu giữ của Nguyễn Văn Miên; 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 93T9 – 1177 thu giữ của Lữ Thị D; 01 xe mô tô hiệu Airblade, biển số 93F1 – 357.26 thu giữ của Trần Văn Chạy, không liên quan đến vụ án trả lại cho Th, N, H, M, Miên, D và Chạy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo: Lữ Thị D, Nguyễn Văn Miên, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị M, Lý Thị Minh Tr, Đặng Duy N, Phạm Đăng Th, Trần Văn Chạy phạm tội “*Đánh bạc*”;

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38,17,58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

-Xử phạt bị cáo: Lữ Thị D 01 (Một) năm tù. Thời gian tính từ từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/4/2021 đến 28/5/2021

-Xử phạt Nguyễn Thị Thu H 01 (Một) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/4/2021 đến 28/5/2021

-Xử phạt bị cáo Đặng Duy N 01 (Một) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/4/2021 đến 28/5/2021

-Xử phạt bị cáo Phạm Đăng Th 01 (Một) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/4/2021 đến 28/5/2021

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65,17,58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Miên 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

-Xử phạt bị cáo Trần Văn Chạy 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 65,17,58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s,n khoản 1 Điều 51, Điều 65,17,58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Xử phạt bị cáo Lý Thị Minh Tr 06 (Sáu) tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Miên, Nguyễn Thị M, Trần Văn Chạy, Lý Thị Minh Tr cho Ủy ban nhân dân xã Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Phạt bổ sung nộp ngân sách nhà nước đối với các bị cáo;

Lữ Thị D 10.000.000đ (Mười triệu)

Nguyễn Thị Thu H 10.000.000đ (Mười triệu)

Đặng Duy N 10.000.000đ (Mười triệu)

Phạm Đăng Th 10.000.000đ (Mười triệu)

Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước kháng nghị hủy bản án sơ thẩm giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh điều tra lại do có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

-Tịch thu xung Ngân sách nhà nước số tiền 30.310.000đ (Ba mươi triệu ba trăm mười ngàn đồng)

-Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng; 18 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 cái đĩa, màu trắng; 01 cái mền, màu vàng và 01 cái ly nhựa.

Trả lại cho Đặng Duy N 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh và 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen, biển số 93F1 – 223.34; Phạm Đăng Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh; Nguyễn Thị Thu H 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng và 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số 61L8 – 3291; Nguyễn Thị M 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh; Nguyễn Văn Miên 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen – trắng, biển số 93C1 – 031.64 ; Lữ Thị D 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 93T9 – 1177; Trần Văn Chạy 01 xe mô tô hiệu Airblade, biển số 93F1 – 357.26.

Đối với số tiền hoàn trả cho các bị cáo Nguyễn Thị Thu H 6.500.000đ, Phạm Đăng Th 15.000.000đ, Đặng Duy N 6.500.000đ, Nguyễn Thị M 14.000.000đ sau khi cơ quan thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trừ vào số tiền phạt phần còn lại trả cho Phạm Đăng Th 5.000.000đ, Nguyễn Thị M 4.000.000đ. Bị cáo N và H mỗi bị cáo phải nộp tiếp số tiền là 3.500.000đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0006855 ngày 20/9/2021 của Chi cục thi hành án huyện Lộc Ninh) và Ủy nhiệm chi ngày 21/9/2021 của Công an huyện Lộc Ninh đã chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh số tiền 72.310.000đ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về M thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Lữ Thị D, Nguyễn Văn Miên, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị M, Lý Thị Minh Tr, Đặng Duy N, Phạm Đăng Th, Trần Văn Chạy mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với bị cáo Lý Thị Minh Tr, bà Vũ Thị Nguyệt do vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA-**

VKSND tỉnh Bình Phước;

-VKSND huyện Lộc Ninh;

- Bị cáo và bị hại;

- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;

- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;

- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;

- Lưu hồ sơ.

Lê Thành Liêm

